TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VIỆT YÊN
TỈNH BẮC GIANG
Số: 178/2018/QĐST-HNGĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Việt Yên, ngày 25 tháng 10 năm 2018.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC Đ□ ƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 234/2018/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 9 năm 2018 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị T – sinh năm 1993.
TQ: Thôn N, xã Q, huyện V, tỉnh B.
Nơi ở: Thôn Pị, xã N, huyện Q, tỉnh B.
Bị đơn: Anh Nguyễn Quang M – sinh năm 1990.
TQ: Thôn N, xã Q, huyện V, tỉnh B.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự
Căn cứ vào Điều 55; 81; 82; 83 - Luật hôn nhân và gia đình.
Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 10 năm 2018;

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đ- ơng sự đ- ợc ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 10 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đ- ơng sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1.Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1993.
TQ: Thôn N, xã Q, huyện V, tỉnh B.
Nơi ở: Thôn P, xã N, huyện Q, tỉnh B.
Bị đơn: Anh Nguyễn Quang M, sinh năm 1990.
TQ: Thôn N, xã Q, huyện V, tỉnh B.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đ- ơng sự cụ thể nh- sau:

- Quan hệ vợ chồng: chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Quang M thuận tình ly hôn.

- **Về con chung**: Chị Nguyễn Thị T trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc cháu Nguyễn Bảo Tr sinh 02/7/2014. Cấp dưỡng nuôi con hai bên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Anh M có quyền thăm nom con chung và không ai được cản trở.

- **Về án phí**: Chị Nguyễn Thị T tự nguyện nhận nộp cả 150.000đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000đ chị T đã nộp tiền tạm ứng án phí theo biên lai số 05150 ngày 19/9/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Việt Yên. Hoàn trả chị Nguyễn Thị T 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi đ- ợc ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Bắc Giang
-VKSND tỉnh Bắc Giang
-VKSND huyện Việt Yên
-T.H.A huyện Việt Yên
- Các đ- ơng sự
-UBND xã
- L- u

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Hải Vinh